TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **518** /2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 123, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14/10/2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 477/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2025 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Đỗ Mạnh H, sinh năm 1983

Nơi đăng ký HKTT: TDP H, xã Đ, tỉnh P.

Nơi ở hiện nay: số B, ngách A, ngõ A V, phường K, Thành phố Hà Nội.

- Bà Lê Thị L, sinh năm 1988

Nơi đăng ký HKTT: Thôn K, xã S, tỉnh P.

Nơi ở hiện tại: số B, ngách A, ngõ A V, phường K, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Mạnh H và bà Lê Thị L xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 28/04/2011 tại UBND xã Đ, huyện S, tỉnh V (nay là UBND xã S, tỉnh P), theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 41/2011, quyển số 01. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau khá hạnh phúc. Tuy nhiên, cuộc sống hôn nhân của ông bà sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, tình trạng căng thẳng thường xuyên kéo dài, không thể giải quyết. Tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được như trước mặc dù ông bà đã rất cố gắng cứu vãn cuộc hôn nhân này.

Nay ông bà nhận thấy tình trạng hôn nhân trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, ông Đỗ Mạnh H và bà Lê Thị L cùng làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà.

Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của ông Đỗ Mạnh H và bà Lê Thị L là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình nên ghi nhận.

[2]. Về con chung: Ông Đỗ Mạnh H và bà Lê Thị L xác nhận có 02 con chung là cháu Đỗ Biển N (nữ), sinh ngày 28/06/2011; và cháu Đỗ Ánh D (nữ), sinh ngày 25/07/2019. Ly hôn ông bà thống nhất thỏa thuận ông Đỗ Mạnh H là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Đỗ Biển N kể từ tháng 10/2025 cho đến khi cháu N trưởng thành (đủ 18 tuổi) khoẻ mạnh hoặc có sự thay đổi khác. Bà Lê Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Đỗ Ánh D kể từ tháng 10/2025 cho đến khi cháu D trưởng thành (đủ 18 tuổi) khoẻ mạnh hoặc có sự thay đổi khác. Ông Đỗ Mạnh H và bà Lê Thị L có quyền đi lại thăm nom và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, ông Đỗ Mạnh H và bà Lê Thị L tự thoả thuận và không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

[3]. Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Ông Đỗ Mạnh H và bà Lê Thị L xác nhận tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Ông Đỗ Mạnh H và bà Lê Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Ông Đỗ Mạnh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đỗ Mạnh H và bà Lê Thị L.

- Về con chung*:* Ông Đỗ Mạnh H và bà Lê Thị L có 02 con chung là cháu Đỗ Biển N (nữ), sinh ngày 28/06/2011; và cháu Đỗ Ánh D (nữ), sinh ngày 25/07/2019. Ly hôn giao ông Đỗ Mạnh H là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Đỗ Biển N cho đến khi cháu N trưởng thành (đủ 18 tuổi) khoẻ mạnh hoặc có sự thay đổi khác; giao bà Lê Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Đỗ Ánh D cho đến khi cháu D trưởng thành (đủ 18 tuổi) khoẻ mạnh hoặc có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung, ông Đỗ Mạnh H và bà Lê Thị L tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

Ông Đỗ Mạnh H và bà Lê Thị L có quyền đi lại thăm nom và giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Ông Đỗ Mạnh H và bà Lê Thị L xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

***- Về nợ chung**:* Ông Đỗ Mạnh H và bà Lê Thị L không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Đỗ Mạnh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận ông H đã nộp đủ lệ phí ly hôn tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011402 ngày 13/10/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 – Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 2 – Hà Nội;
- UBND xã S, tỉnh P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Công Hách